

Số: /QĐ-SYT

Kon Tum, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp, cấp lại Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
đợt 21 năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH KON TUM

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-UB ngày 01/11/1991 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Sở Y tế tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Xét biên bản họp Tổ thư ký thẩm định hồ sơ cấp, cấp lại giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (họp ngày 23/6/2025) và đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp, cấp lại Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đợt 21 năm 2025 cho 17 cá nhân đủ điều kiện, có thời hạn 05 năm kể từ ngày ban hành quyết định này (danh sách tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Trưởng các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Y tế và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Trang Thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NV.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Thanh

Phụ lục
DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP, CẤP LẠI GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày /6/2025 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân/Căn cước			Chức danh chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Số, ký hiệu GPHN	Hình thức cấp
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	27/10/2001	062301003296	27/06/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ thuật Y	Xét nghiệm y học	000337/KT-GPHN	Cấp mới
2	PHẠM THẢO VY	24/10/2002	062302003067	10/05/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ thuật Y	Xét nghiệm y học	000338/KT-GPHN	Cấp mới
3	NGÔ THỊ NGÀ	19/06/1976	038176013718	25/03/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Hộ sinh	Hộ sinh	000339/KT-GPHN	Cấp mới
4	PHẠM THỊ HÀ	14/03/1988	038188023406	01/05/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000340/KT-GPHN	Cấp mới
5	Y HỘI	17/05/1995	062195005940	27/6/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000341/KT-GPHN	Cấp mới
6	VÕ VĂN THANH	15/09/1971	052071000494	14/03/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Bác sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	000342/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
7	HỒ THỊ HỒNG HẠNH	27/08/1973	022173008326	15/08/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Bác sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	000343/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
8	HỨA THỊ THUY NGÀ	01/7/1988	062188003579	01/04/2022	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật xét nghiệm	000344/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
9	BÙI THỊ LINH	18/10/1979	051179001199	10/04/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Hộ sinh	Hộ sinh	000345/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
10	PHAN ĐÌNH TÙNG	08/05/1992	062092005068	10/05/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000346/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
11	LÊ THỊ BÍCH TÂM	21/05/1987	062187001323	01/05/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000347/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
12	PHẠM THỊ THU HÀ	05/04/1993	062193000092	13/04/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000348/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
13	NGUYỄN THỊ ÁI VÂN	11/5/1986	044186004410	13/04/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000349/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
14	PHẠM THỊ HẢO	17/07/1989	062189002900	09/05/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Y sỹ	Y sỹ Đa khoa	000350/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
15	ĐỖ NGỌC HÒA	25/4/1977	064077000102	25/03/2021	Cục cảnh sát quản lý hành	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh	000351/KT-	Cấp lại lần

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân/Căn cước			Chức danh chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Số, ký hiệu GPHN	Hình thức cấp
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
					chính về trật tự xã hội		chuyên khoa Nội	GPHN	thứ 01
16	TRẦN THỊ MAI	10/08/1986	026186007787	08/04/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Hộ sinh	Hộ sinh	000352/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
17	NGUYỄN THỊ BÌNH	06/11/1979	051179001713	13/04/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Hộ sinh	Hộ sinh	000353/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
Tổng cộng: 17									